

Số: /SYT-CSXH
V/v triển khai thực hiện nhiệm
vụ trọng tâm trong lĩnh vực bảo
trợ xã hội và phòng, chống tệ
nạn xã hội năm 2025

Quảng Ngãi, ngày tháng năm 2025

Kính gửi: Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố

Thực hiện Công văn số 2344/BYT-BTXH ngày 18/4/2025 của Bộ Y tế; Công văn số 2300/UBND-KGVX ngày 22/4/2025 của UBND tỉnh về việc triển khai một số nhiệm vụ trọng tâm lĩnh vực bảo trợ xã hội và phòng, chống tệ nạn xã hội năm 2025, Sở Y tế đề nghị UBND các huyện, thị xã, thành phố, các đơn vị trực thuộc Sở Y tế triển khai thực hiện một số nhiệm vụ trọng tâm, cụ thể như sau:

1. Đối với UBND các huyện, thị xã và thành phố/UBND các xã, phường, thị trấn

b) Tổ chức thực hiện kịp thời, đầy đủ trợ cấp xã hội hàng tháng, cấp thẻ bảo hiểm y tế và chính sách trợ giúp xã hội cho đối tượng bảo trợ xã hội ở cộng đồng; chế độ nuôi dưỡng, chăm sóc ở cơ sở trợ giúp xã hội (bao gồm cơ sở công lập và ngoài công lập) theo đúng quy định. Bảo đảm 100% đối tượng đủ điều kiện được hưởng chính sách trợ giúp xã hội kịp thời, đúng đối tượng.

a) Chủ động theo dõi sát tình hình diễn biến thiên tai, mưa, lũ; nắm chắc tình hình thiếu đói của người dân để có các biện pháp cứu trợ kịp thời, tập trung hỗ trợ sửa chữa nhà cửa, bố trí chỗ ở an toàn và ổn định đời sống, sản xuất do hậu quả của mưa lũ, bão gây ra; tổng hợp tình hình thiệt hại về: Người chết, người mất tích, người bị thương, nhà đổ, sập, trôi, cháy, hư hỏng và tình hình thiếu lương thực, nhu yếu phẩm sinh hoạt để báo cáo cơ quan có thẩm quyền kịp thời hỗ trợ theo quy định tại Nghị định số 20/2021/NĐ-CP ngày 15/3/2021 của Chính phủ quy định về chính sách trợ giúp xã hội đối với đối tượng bảo trợ xã hội; tuyệt đối không để người dân bị đói, không có người dân nào không có nhà ở do thiên tai gây ra; kịp thời thăm hỏi, động viên, giải quyết chính sách cho các đối tượng bị thiệt hại, trong đó ưu tiên nhóm đối tượng là người có công, gia đình chính sách, trẻ em, người khuyết tật, người cao tuổi, người bị nạn và các đối tượng bảo trợ xã hội khác.

c) Tiếp tục chỉ đạo rà soát đối tượng, bám sát các văn bản hướng dẫn của Trung ương, của tỉnh để đẩy nhanh tiến độ thực hiện chi trả không dùng tiền mặt cho đối tượng bảo trợ xã hội theo Chỉ thị số 21/CT-TTg ngày 25/11/2022 của Thủ tướng Chính phủ; thực hiện chi trả qua tài khoản 100% cho đối tượng thụ hưởng, người giám hộ, người được ủy quyền đã có tài khoản.

d) Tổ chức triển khai hiệu quả Luật Người cao tuổi, Quyết định 542/QĐ-UBND ngày 10/4/2025 của UBND tỉnh về việc ban hành kế hoạch chiến lược quốc gia năm về người cao tuổi đến năm 2035 và tầm nhìn đến 2045; kế hoạch thực hiện “Tháng hành động vì người cao tuổi Việt Nam”, ... Huy động nguồn lực xã hội hỗ trợ cấp thẻ bảo hiểm y tế, xóa nhà tạm, nhà dột nát đối với người cao tuổi; tăng cường các giải pháp phát huy vai trò của người cao tuổi tham gia vào các hoạt động phát triển kinh tế - xã hội tại địa phương.

đ) Tiếp tục thực hiện triển khai thực hiện Đề án phát triển nghề công tác xã hội theo Quyết định số 255/QĐ-UBND ngày 19/4/2021 của UBND tỉnh; Đề án trợ giúp và phục hồi chức năng cho người tâm thần, người rối nhiễu tâm trí dựa vào cộng đồng theo Quyết định số 742/QĐ-UBND ngày 26/5/2021 của UBND tỉnh; Đề án trợ giúp người khuyết tật theo Quyết định số 517/QĐ-UBND ngày 07/4/2021; Đề án đổi mới, phát triển trợ giúp xã hội giai đoạn 2018-2025 và tầm nhìn đến năm 2030 theo Quyết định 1563/QĐ-UBND ngày 24/8/2017 của UBND tỉnh.

e) Tiếp tục lãnh đạo, chỉ đạo triển khai thực hiện có hiệu quả các chương trình, kế hoạch liên quan đến lĩnh vực phòng, chống mại dâm theo Quyết định số 1736/QĐ-UBND ngày 05/11/2021 của UBND tỉnh ban hành Chương trình phòng, chống mại dâm giai đoạn 2021-2025; Kế hoạch số 74/KH-UBND ngày 10/04/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh ban hành Kế hoạch phòng, chống mại dâm năm 2025. Tiếp tục thực hiện công tác về phòng, chống mại dâm và các biện pháp can thiệp giảm hại, phòng ngừa bạo lực trên cơ sở giới, hỗ trợ hòa nhập cộng đồng cho người bán dâm. Tổ chức tập huấn, củng cố, nâng cao kiến thức, kỹ năng cho đội ngũ cán bộ làm công tác phòng chống mại dâm sau sắp xếp tổ chức bộ máy. Tập trung thực hiện các nhiệm vụ củng cố cơ chế phối hợp liên ngành về phòng chống mại dâm (Đội kiểm tra liên ngành 178/CP) phù hợp với yêu cầu sáp nhập. Tiến hành tổng kết, đánh giá kết quả thực hiện Chương trình phòng, chống mại dâm giai đoạn 2021-2025 và đề xuất các nội dung giai đoạn tiếp theo.

f) Tiếp tục lãnh đạo, chỉ đạo triển khai thực hiện có hiệu quả các chương trình, kế hoạch liên quan đến lĩnh vực phòng, chống mua bán người giai đoạn 2021 – 2025 và định hướng đến năm 2030 theo Quyết định số 521/QĐ-UBND ngày 08/4/2021 của UBND tỉnh; Kế hoạch số 59/KH-UBND ngày 28/3/2025 của UBND tỉnh triển khai thi hành Luật Phòng, chống mua bán người năm 2024. Tăng cường công tác phối hợp liên ngành theo Quy chế phối hợp số 2467/QCPh-LĐTBXH-CA-BP-SNgv ngày 23/9/2022 giữa Sở Y tế, Công an tỉnh, Bộ đội Biên phòng; thực hiện công tác tiếp nhận, bảo vệ, chuyển tuyến và hỗ trợ chế độ chính sách cho nạn nhân bị mua bán kịp thời, đúng quy định. Đẩy mạnh truyền thông về âm mưu, thủ đoạn của tội phạm mua bán người, nhất là thủ đoạn lừa đảo “việc nhẹ, lương cao” để dụ dỗ người lao động sang Campuchia, Lào, Myanmar, Thái Lan, Philipine và các nước khác nhằm cưỡng bức lao động. Tổ chức tập huấn, củng cố, nâng cao kiến thức, kỹ năng cho đội

ngũ cán bộ làm công tác hỗ trợ nạn nhân sau sắp xếp tổ chức bộ máy. Tổng kết, đánh giá kết quả thực hiện Chương trình phòng, chống mua bán người, Kế hoạch hỗ trợ nạn nhân bị mua bán giai đoạn 2021-2025 và đề xuất nội dung, nhiệm vụ, giải pháp giai đoạn 2026-2030.

g) Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát đối với các tổ chức, cá nhân hoạt động môi giới, tổ chức đưa người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng và người nước ngoài vào Việt Nam trên địa bàn mình quản lý.

2. Đối với các đơn vị trực thuộc Sở Y tế

a) Triển khai hiệu quả các hoạt động chuyên môn y tế liên quan đến bảo trợ xã hội và phòng chống tệ nạn xã hội

- Tổ chức khám sức khỏe định kỳ, lập hồ sơ quản lý sức khỏe cho người thuộc diện bảo trợ xã hội, người khuyết tật, người cao tuổi, trẻ em mồ côi, người bán dâm hoàn lương, nạn nhân bị mua bán trở về.

- Chủ động phối hợp với các cơ sở bảo trợ xã hội, Trung tâm Công tác xã hội tỉnh để thực hiện công tác tư vấn, điều trị, phục hồi chức năng cho các đối tượng yếu thế.

b) Tăng cường truyền thông, giáo dục sức khỏe cộng đồng

- Phối hợp với các địa phương, tổ chức đoàn thể tổ chức truyền thông về phòng, chống HIV/AIDS, công tác phòng chống mại dâm; công tác phòng chống mua bán người và công tác hỗ trợ nạn nhân, lồng ghép trong các hoạt động chăm sóc sức khỏe sinh sản, phòng chống bệnh lây nhiễm, bệnh lây nhiễm qua đường tình dục,... đặc biệt chú trọng truyền thông đến các nhóm nguy cơ cao ở vùng sâu, vùng xa, các khu công nghiệp và khu vực dân cư có nhiều người tái hòa nhập cộng đồng.

- Thực hiện lồng ghép công tác phòng, chống mại dâm, công tác hỗ trợ nạn nhân bị mua bán với các chương trình, dự án và chính sách an sinh xã hội; tạo cơ hội tiếp cận với các dịch vụ trợ giúp cho phụ nữ, trẻ em gái, các hộ gia đình nghèo nhằm phòng ngừa các nguy cơ liên quan đến mại dâm.

3. Đối với Trung tâm công tác xã hội, Quỹ Bảo trợ trẻ em tỉnh

a) Trung tâm Công tác xã hội tỉnh chủ động thực hiện nhiệm vụ chăm sóc, nuôi dưỡng, tư vấn, trị liệu và hỗ trợ khẩn cấp cho các đối tượng bảo trợ xã hội thuộc diện đặc biệt khó khăn theo quy định. Cần đảm bảo các hoạt động chăm sóc phù hợp với nhu cầu từng nhóm đối tượng, đồng thời thực hiện đúng các quy trình chuyên môn, nghiệp vụ theo quy định. Quản lý sử dụng nguồn kinh phí, kể cả nguồn kinh phí vận động đảm bảo đúng mục đích và theo quy định của pháp luật. Thực hiện tốt nhiệm vụ công tác xã hội ngoài cộng đồng, trường học, cơ sở bảo trợ xã hội... Tăng cường công tác an toàn vệ sinh thực phẩm tại các bếp

ăn tại 02 cơ sở, đảm bảo đúng định mức, tiêu chuẩn và chất lượng các bữa ăn của đối tượng đang được chăm sóc, nuôi dưỡng tại Trung tâm. Tăng cường quản lý công tác phòng, chống cháy nổ; xây dựng phương án phòng, chống cháy nổ, phương án sơ tán các cụ già và trẻ em nhỏ tại Trung tâm khi có tình huống cháy nổ, bão lũ do thiên tai xảy ra. Thường xuyên kiểm tra, đánh giá chất lượng công tác chăm sóc đối tượng, cập nhật thông tin, báo cáo định kỳ về tình hình thực hiện nhiệm vụ, những khó khăn vướng mắc để tháo gỡ những khó khăn.

b) Quỹ Bảo trợ trẻ em tỉnh chủ động vận động nguồn lực xã hội, kêu gọi tài trợ, hỗ trợ các chương trình chăm sóc, bảo vệ và phát triển trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn, đảm bảo đúng mục tiêu, đúng đối tượng và minh bạch trong sử dụng kinh phí.

c) Đảm bảo các điều kiện cần thiết để tiếp nhận hỗ trợ nạn nhân khi bị mua bán trở về phù hợp với quy định pháp luật hiện hành. Trao đổi kinh nghiệm, tham gia tập huấn nâng cao năng lực cho đội ngũ cán bộ thực hiện công tác hỗ trợ khi có nạn nhân bị mua bán trở về.

Đề nghị các đơn vị, địa phương nghiêm túc triển khai thực hiện những nội dung trên. Tổng hợp báo cáo định kỳ, đột xuất (báo cáo 6 tháng trước ngày 30/5; báo cáo năm trước ngày 30/11) về Sở Y tế (Phòng Chính sách xã hội) để tổng hợp báo cáo Bộ Y tế, UBND tỉnh theo quy định; kịp thời phản ánh các khó khăn, vướng mắc để được hướng dẫn xử lý./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Bộ Y tế (b/cáo);
- UBND tỉnh (b/c);
- Đ/c Giám đốc, các PGĐ Sở;
- VP, TTra, các phòng chức năng;
- UBND các xã, phường, thị trấn;
- Các đơn vị trực thuộc Sở;
- Lưu: VT, CSXH.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Bùi Văn Tiến

